

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-PT

Ngày: 14-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phan Minh Dũng
Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Trần Minh Th cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Minh Th, Lâm Trùng D, Bùi Thanh S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2019/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Trần Minh Th**, sinh năm 1966 tại: Thanh Hóa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn TH 1, xã LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 03/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Thế B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Kim A và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lâm Trùng D**, sinh năm 1992 tại: Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn 4, xã TL, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới

tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lâm Tiến M (Đã chết) và bà Trần Thị Lệ Th. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: **Bùi Thanh S**, sinh năm 1978 tại: Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã LB, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú: Xã LB, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 05/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Thế Kh (Đã chết) và bà Bùi Thị Nh. Có vợ là Trần Thị H và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 34/2014/HSST ngày 11-8-2014 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng (Hình phạt chính) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

** Người bào chữa cho các bị cáo Lâm Trùng D; Bùi Thanh S:*

- Luật sư Hồ Thị Phương – Văn phòng luật sư Lộc Phát, Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án có các bị cáo Phan Văn Đ; Vũ Văn T; Nguyễn Xuân L không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21-12-2017 tại khu vực vườn rẫy cà phê thuộc thôn 15, xã HN, huyện Di Linh của ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 8, xã HN, huyện Di Linh có nhiều đối tượng tụ tập đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa chắn lẻ. Các con bạc sử dụng 1 bộ chén, đĩa và 4 con vị làm bằng giấy. Sau khi xóc đĩa xong, các con bạc đặt tiền vào 2 bên chắn hoặc lẻ. Con bạc có thể “Cân tiền” hai bên chắn - lẻ theo phán đoán rồi “Mở chén” và căn cứ vào kết quả của các con vị trong đĩa để chung chi tiền thắng thua. Trong đó, Lâm Trùng D mang theo số tiền 20.610.000 đồng để đánh bạc, Vũ Văn T mang theo 5.240.000 đồng đánh bạc, Phan Văn Đ mang theo 6.500.000 đồng đánh bạc, Bùi Thanh S mang theo 35.000.000 đồng và sử dụng số tiền 5.000.000 đồng đánh bạc, Nguyễn Xuân L mang theo 2.000.000 đồng sử dụng đánh bạc và Trần Minh Th có 61.050.000 đồng vào sòng bạc với mục đích cho con bạc vay tiền đánh bạc để

thu lãi suất. Tại sòng bạc ngày 21-12-2017 Trần Minh Th đã cho 03 con bạc là Sang (Không rõ địa chỉ) vay 20.000.000 đồng, Minh Hoàng (Không rõ địa chỉ) vay 10.000.000 đồng và Hà (Không rõ địa chỉ) vay 5.000.000 đồng. Khi các con bạc đang chơi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh kiểm tra bắt quả tang các bị cáo, một số đối tượng tham gia khác bỏ chạy không bắt được.

* Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- Trên chiếu bạc thu giữ được: Số tiền 76.260.000 đồng, 1 bộ chén đĩa, 4 con vị, 1 tấm bạt có in 2 mặt chắn lẻ.

- Thu giữ trên người Lâm Trùng D 16.610.000 đồng, trên người Vũ Văn T 4.240.000 đồng, trên người Phan Văn Đ 7.000.000 đồng, trên người Bùi Thanh S 30.000.000 đồng (Sang khai nhận số tiền mang đi để trả tiền phân bón), trên người Nguyễn Xuân L 1.500.000 đồng, trên người Trần Minh Th 26.050.000 đồng và 01 giấy cho vay tiền.

- Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ được 01 điện thoại Nokia trắng đen phím bấm của Nguyễn Xuân L, 01 điện thoại Iphone 6S của Trần Minh Th, 01 điện thoại di động Samsung J7 của Bùi Thanh S, 01 điện thoại bàn phím màu trắng của Vũ Văn T, 01 điện thoại Nokia màu đen phím bấm + 01 điện thoại Sam sung A5 của Lâm Trùng D.

- Ngoài các vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được 01 xe mô tô 49H1-11228 của Trần Minh Th, 01 xe mô tô biển số 49K1-02527 của Lâm Trùng D, 01 xe mô tô biển số 60B5-01325, 01 xe mô tô biển số 51S1-5580, 01 xe mô tô biển số 59M1-71621. Đối với các xe mô tô biển số 60B5-01325, 59M1-71621, 51S1-5580 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu, chưa có căn cứ để kết luận có liên quan đến vụ đánh bạc hay không nên đã tách ra để xử lý sau.

Quá trình điều tra các bị cáo khai báo nghe nói sòng bạc do Trần Tô H (Tên gọi khác: H), sinh năm: 1983, trú tại: Thôn 2, xã HN, huyện Di Linh và đối tượng Sang (Không rõ nhân thân, lai lịch) đứng ra tổ chức. Tuy nhiên, các bị cáo cũng không biết cụ thể và khi vào sòng bạc cũng không có ai thu tiền “Xâu”, tiền “Chợ”. Ngoài ra trên cơ sở lời khai của các bị cáo có các đối tượng liên quan hành vi đánh bạc là Lại Ngọc Đ, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 4, xã HN, huyện Di Linh; Phạm Văn Q, sinh năm: 1980, trú tại: Thôn 8, xã TL, huyện BL; Lê Ngọc T, trú tại: Thôn 1, xã HN, huyện Di Linh; Qua làm việc, Trần Tô Hiệu và các đối tượng liên quan khác không thừa nhận hành vi này nên không có sơ sở xử lý. Đối với một số đối tượng khác như Sang, Minh Hoàng, Hà... không rõ nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Hùng là chủ vườn rẫy cà phê nhưng không biết việc các bị cáo vào vườn đánh bạc, không thu lợi nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản án số: 02/2019/HSST ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã tuyên bố các bị cáo Trần Minh Th; Lâm Trùng D; Bùi Thanh S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo. Riêng bị cáo Thủy được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh Th 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018.

- Xử phạt bị cáo Lâm Trùng D 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh S 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018.

Ngày 17/01/2019 bị cáo Trần Minh Th kháng cáo xin hưởng án treo kèm theo biên lai đóng tiền phạt bổ sung của Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Ngày 23/01/2019 các bị cáo Lâm Trùng D; Bùi Thanh S kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung Bản án sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh Th, sửa Bản án sơ thẩm áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Minh Th, cho bị cáo Th được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy:

Vào chiều ngày 21-12-2017 tại khu vực vườn rẫy Cà phê thuộc thôn 15, xã HN, huyện Di Linh của ông Nguyễn Văn Hùng các bị cáo đã tham gia đặt tiền đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức xóc đĩa, bị cáo Trần Minh Th giúp sức bằng hình thức cho các con bạc vay tiền để thu lãi suất. Qua điều tra đã xác định được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 131.660.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Trần Minh Th, Lâm Trùng D, Bùi Thanh S, phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo thấy rằng; hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Đối với bị cáo Trần Minh Th mang theo 61.050.000 đồng vào sòng bạc với mục đích cho con bạc vay tiền đánh bạc để thu lãi suất. Tại sòng bạc ngày 21-12-2017 Trần Minh Th đã cho 03 con bạc là Sang (Không rõ địa chỉ) vay 20.000.000 đồng, Minh Hoàng (Không rõ địa chỉ) vay 10.000.000 đồng và Hà (Không rõ địa chỉ) vay 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Th thực hiện với vai trò là đồng phạm, bị cáo Th là người giúp sức, tạo điều kiện vật chất cho việc thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố mẹ tham gia hoạt động cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai đã nộp xong hình phạt bổ sung của Bản án sơ thẩm đã tuyên, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh Th, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình theo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

Đối với bị cáo Lâm Trùng D mang theo số tiền 20.610.000 đồng để đánh bạc, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt, mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo không đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự theo hướng dẫn của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đối với bị cáo S mặc dù chỉ sử dụng 5.000.000đ để tham gia đánh bạc, tuy nhiên nhân thân bị cáo vào năm 2014 đã bị Tòa án xử phạt 10.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học nay lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên không chấp nhận kháng cáo

của các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Riêng kháng cáo của bị cáo Trần Minh Th được chấp nhận, nên bị cáo Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh Th, sửa Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Trần Minh Th; Lâm Trùng D; Bùi Thanh S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Minh Th 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S.

- Xử phạt bị cáo Lâm Trùng D 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh S 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2017 đến ngày 22-01-2018.

Giao bị cáo Trần Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Lâm Trùng D, Bùi Thanh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Minh Th không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- CSĐT Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THAHS huyện Di Linh;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (*Để thi hành*);
- Lưu hồ sơ, Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Hiệp

